

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Đ, sinh năm: 1984; địa chỉ: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn*: Chị Phan Thị L, sinh năm: 1984; địa chỉ: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ các khoản 3, 4 Điều 147; các Điều 212; 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đ và chị Phan Thị L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ con chung*: Anh Bùi Đ và chị Phan Thị L có hai người con chung: Cháu là Bùi Phương V, sinh ngày 11/3/2010 và Bùi Đức D, sinh ngày 16/10/2011. Sau khi ly hôn chị Phan Thị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng các cháu là Bùi Phương V, sinh ngày 11/3/2010 và Bùi Đức D, sinh ngày 16/10/2011

cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Bùi Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phan Thị L.

Anh Bùi Đ được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Anh Bùi Đ và chị Phan Thị L có một số tài sản chung, nhưng anh, chị tự thỏa thuận phân chia mà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Anh Bùi Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Đường đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007910, ngày 23/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh Bùi Đ số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND x. H, h. H;
- Lưu hồ sơ, VP

THẨM PHÁN

Trần Quốc Khánh